TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22/3/2018
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Thành.

Ông Bùi Đăng Thảnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Mỹ Duyên là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 136/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXX-ST ngày 05 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị O - Sinh năm 1979. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Lê Văn L - Sinh năm 1976. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn LN, xã LT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/10/2017, được bổ sung trong bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Trương Thị O trình bày: Chị và anh Lê Văn L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24/7/1999 tại UBND xã CT, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh L luôn kiếm cớ chửi bới, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng kể từ tháng 9/2017 chị đã thuê nhà ra ở riêng, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị và anh L không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị và anh Lê Văn L có hai con chung là Lê Văn P - Sinh ngày 20/11/1999 và Lê Thị Y - Sinh ngày 14/8/2003. Cháu P hiện đang làm công nhân ở Hà Nội, cháu Y đang sống chung với anh L tại thôn LN, xã LT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Y và tự nguyện không yêu cầu anh L cấp dưỡng. Nếu anh L có xin nuôi cháu Y thì chị cũng đồng ý, nhưng với điều kiện chị không phải cấp dưỡng. Cháu P đã trên 18 tuổi khỏe mạnh bình thường chị không đề nghị Tòa án giải quyết giao nuôi con đối với cháu P.

Về phần tài sản: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 14/11/2017 được bổ sung trong biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn là anh Lê Văn L trình bày: Anh và chị Trương Thị O tìm hiểu kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24/7/1999 như lời chị O trình bày là đúng. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 9/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh không đồng ý cho chị O đi làm phụ hồ. Đến ngày 22/10/2017, chị O bỏ nhà đi đến nay không về. Nay chị O xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh không đồng ý. Anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị O trở về đoàn tụ với nhau, trường hợp chị O vẫn kiên quyết ly hôn thì anh đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật để giải quyết.

Về con chung: Anh và chị Trương Thị O có hai con chung là Lê Văn P - Sinh ngày 20/11/1999 và Lê Thị Y - Sinh ngày 14/8/2003 như chị O trình bày là đúng. Cháu P đã trên 18 tuổi khỏe mạnh tự lao động nuôi bản thân, nên anh đồng ý với ý kiến của chị O không đề nghị Tòa án giải quyết giao nuôi con đối với cháu P, còn cháu Y từ khi vợ chồng sống ly thân, anh là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Y. Nếu vợ chồng ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao cháu Lê Thị Y cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vì anh không muốn thay đổi môi trường sống của cháu và anh yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi chấu Y cùng với anh là 2.000.000đ/tháng, trường hợp chị O không đồng ý cấp dưỡng thì anh tự nguyện không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con chung.

Về phần tài sản: Anh đồng ý với ý kiến của chị O, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung của vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Trương Thị O được ly hôn anh Lê Văn L. Giao cho anh Lê Văn L trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Lê Thị Y đến tuổi thành niên và chấp nhận sự tự nguyện của anh L về việc không yêu cầu chị Trương Thị O cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lê Thị Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày chị Trương Thị O và anh Lê Văn L và căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn giữa anh Lê Văn L và chị Trương Thị O, đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Thị O và anh Lê Văn L là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Trương Thị O thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải rất nhiều lần, nhưng chị O kiên quyết xin ly hôn và anh L cũng thừa nhận kể từ tháng 9/2017 đến nay vợ chồng đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai, điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh L đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị O là phù hợp.

[2]. Về con chung: Căn cứ lời trình bày của các đương sự và giấy khai sinh của cháu Lê Văn P và Lê Thị Y, đủ cơ sở xác định vợ chồng chị O và anh L có 02 con chung là Lê Văn P - Sinh ngày 20/11/1999 và Lê Thị Y - Sinh ngày 14/8/2003. Hiện nay cháu Lê Văn P đã trên 18 tuổi khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi bản thân, chị O và anh L không đề nghị Tòa án giải quyết việc giao nuôi con đối với cháu P là phù hợp. Đối với cháu Lê Thị Y dưới 18 tuổi chị O đồng ý giao cháu Y cho anh L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng phù hợp với ý kiến của cháu Lê Thị Y. Anh L không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện. Mặt khác kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, anh L là người nuôi dưỡng cháu Y, nên chấp nhận sự tự nguyện của anh L về việc không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi cháu Y.

[3]. Về tài sản: Chị Trương Thị O và anh Lê Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên về phần tài sản Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Chị Trương Thị O phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Trương Thị O.

* Về hôn nhân: Chị Trương Thị O được ly hôn anh Lê Văn L.

* Về con chung: Giao cháu Lê Thị Y - Sinh ngày 14/8/2003 cho anh Lê Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Lê Văn L về việc không yêu cầu chị Trương Thị O cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lê Thị Y.

Chị Trương Thị O có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

* Về án phí: Chị Trương Thị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trương Thị O đã nộp 4.158.000đ (Bốn triệu, một trăm năm mươi tám nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0003920 ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Trả lại cho chị Trương Thị O số tiền chênh lệch tạm ứng án phí đã nộp là 3.858.000đ (Ba triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn đồng)

Chị Trương Thị O và anh Lê Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/3/2018.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh